

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nam, ngày 12 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Cẩm L, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: Khu vực T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện nay: S, J, G (S), Korea (Hàn Quốc).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hải Q, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm 1, P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Phạm Thị Cẩm L và anh Nguyễn Hải Q được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Cẩm L và anh Nguyễn Hải Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Cẩm L và anh Nguyễn Hải Q.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Cẩm L và anh Nguyễn Hải Q có 02 con

chung là cháu Nguyễn Hà L1, sinh ngày 11/6/2014 và cháu Nguyễn Thùy L2, sinh ngày 30/01/2016. Công nhận sự thỏa thuận của chị L, anh Q: Giao cho anh Nguyễn Hải Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung là cháu Nguyễn Hà L1 và cháu Nguyễn Thùy L2 cho đến khi cháu L1, cháu L2 trưởng thành, tự lập. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Chị Phạm Thị Cẩm L và anh Nguyễn Hải Q không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị Cẩm L và anh Nguyễn Hải Q mỗi người phải nộp 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*). Công nhận sự thỏa thuận của chị L và anh Q, chị L nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà chị L đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001463 ngày 14/12/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam, chị L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm, hoàn trả lại chị L 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- UBND xã L, H.K, tỉnh Hà Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Đặng Văn Thuy**